

UBND XÃ MINH ĐỨC  
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN THAM DỰ VÒNG 2, KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC  
SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC XÃ MINH ĐỨC NĂM 2025

(Kèm theo Thông báo số 105 /TB-HĐTD ngày 19/6/2026 của Hội đồng tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục xã Minh Đức)

| TT | Họ và tên        |       | Ngày tháng năm sinh | Dân tộc | Giới tính | Quê quán              | Hộ khẩu thường trú           | Trình độ học vấn | Trình độ chuyên môn       | Tin học                    | Ngoại ngữ | Chức danh đăng ký | Đạt/ Không đạt | Ghi chú                                            |
|----|------------------|-------|---------------------|---------|-----------|-----------------------|------------------------------|------------------|---------------------------|----------------------------|-----------|-------------------|----------------|----------------------------------------------------|
| I  | CẤP MẦM NON      |       |                     |         |           |                       |                              |                  |                           |                            |           |                   |                |                                                    |
| 01 | Nguyễn Thị       | Thúy  | 14/11/1983          | Kinh    | Nữ        | Hà Nội                | Phường Bình Long - Đồng Nai  | 12/12            | Cao đẳng Giáo dục Mầm non | Công nghệ thông tin cơ bản | B         | Giáo viên Mầm non | Đạt            | Cha tham gia kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học |
| 02 | Đàm Thị          | Hiếu  | 03/3/1998           | Hoa     | Nữ        | Tuyên Quang           | Xã Phước Sơn - tỉnh Đồng Nai | 12/12            | Cao đẳng Giáo dục Mầm non | B                          | B         | Giáo viên Mầm non | Đạt            | Dân tộc TS                                         |
| 03 | Nguyễn Thị Thu   | Hà    | 09/01/1998          | Kinh    | Nữ        | Hải Phòng             | Xã Thiện Hưng - Đồng Nai     | 12/12            | Cử nhân Giáo dục Mầm non  | Công nghệ thông tin cơ bản | B         | Giáo viên Mầm non | Đạt            |                                                    |
| 04 | Mai Hoàng Phương | Hảo   | 19/12/1995          | Kinh    | Nữ        | Thanh Hóa             | Phường Bình Long - Đồng Nai  | 12/12            | Cử nhân Giáo dục Mầm non  | A                          | A2        | Giáo viên Mầm non | Đạt            |                                                    |
| 05 | Thị              | Tuyên | 12/08/1997          | S'tiêng | Nữ        | Xã Minh Đức- Đồng Nai | Xã Cát Tiên- Lâm Đồng        | 12/12            | Cao đẳng Giáo dục Mầm non | B                          | B         | Giáo viên Mầm non | Đạt            | Dân tộc TS                                         |
| 06 | Phan Thị Hồng    | Đào   | 07/09/1994          | Kinh    | Nữ        | TP. HCM               | Xã Đak O- Đồng Nai           | 12/12            | Cao đẳng Giáo dục Mầm non | A                          | A         | Giáo viên Mầm non | Đạt            |                                                    |

|                           |                          |        |            |      |     |           |                              |       |                           |                            |       |                          |     |                          |  |
|---------------------------|--------------------------|--------|------------|------|-----|-----------|------------------------------|-------|---------------------------|----------------------------|-------|--------------------------|-----|--------------------------|--|
| II                        | CẤP TIỂU HỌC (môn chung) |        |            |      |     |           |                              |       |                           |                            |       |                          |     |                          |  |
| 07                        | Phùng Thị Kim            | Huệ    | 09/5/1995  | Nùng | Nữ  | Cao Bằng  | Phường Bình Phước - Đồng Nai | 12/12 | Cử nhân Giáo dục Tiểu học | B                          | B     | Giáo viên chung Tiểu học | Đạt | Dân tộc TS               |  |
| III                       | CẤP THCS                 |        |            |      |     |           |                              |       |                           |                            |       |                          |     |                          |  |
| MÔN TOÁN                  |                          |        |            |      |     |           |                              |       |                           |                            |       |                          |     |                          |  |
| 08                        | Cao Hoàng                | Long   | 30/10/1985 | Kinh | Nam | Hà Tĩnh   | Xã Minh Đức - Đồng Nai       | 12/12 | Cử nhân sư phạm Toán học  | B                          | A     | Giáo viên Toán THCS      | Đạt |                          |  |
| 09                        | Hoàng Thị Thu            | Phương | 01/5/1996  | Nùng | Nữ  | Cao Bằng  | Xã Tân Lợi - Đồng Nai        | 12/12 | Cử nhân sư phạm Toán học  | Công nghệ thông tin cơ bản | TOEIC | Giáo viên Toán THCS      | Đạt | Dân tộc TS               |  |
| MÔN TIẾNG ANH             |                          |        |            |      |     |           |                              |       |                           |                            |       |                          |     |                          |  |
| 10                        | Bùi Phạm Bảo             | Thoa   | 27/4/2002  | Kinh | Nữ  | Phú Thọ   | Phường Bình Long - Đồng Nai  | 12/12 | Cử nhân sư phạm tiếng Anh | Công nghệ thông tin cơ bản |       | Giáo viên Tiếng Anh THCS | Đạt |                          |  |
| 11                        | Lê Thị                   | Viên   | 19/8/1996  | Kinh | Nữ  | Vĩnh Long | Xã Minh Đức - Hớn Quản       | 12/12 | Cử nhân ngôn ngữ Anh      | Công nghệ thông tin cơ bản |       | Giáo viên Tiếng Anh THCS | Đạt | Có CC NVSP THCS          |  |
| 12                        | Nguyễn Thị Trà           | My     | 9/18/1999  | Kinh | Nữ  | TP. HCM   | Phường Bình Long - Đồng Nai  | 12/12 | Cử nhân ngôn ngữ Anh      | Chứng chỉ MOS              | IELTS | Giáo viên Tiếng Anh THCS | Đạt | Có CC NVSP THCS          |  |
| MÔN TIN HỌC               |                          |        |            |      |     |           |                              |       |                           |                            |       |                          |     |                          |  |
| 13                        | Hoàng Thị Thùy           | Trang  | 2/19/2001  | Kinh | Nữ  | Thanh Hóa | Xã Tân Quan - Đồng Nai       | 12/12 | Cử nhân Kỹ thuật phần mềm | Kỹ thuật phần mềm          | B1    | Giáo viên Tin học        | Đạt | Có chứng chỉ NVSP GVTHCS |  |
| Danh sách có: 13 thí sinh |                          |        |            |      |     |           |                              |       |                           |                            |       |                          |     |                          |  |